ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM
PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 916./TT-TNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆ
Độc lập - Tự do - Hạnh phú

Văn Lâm, ngày 30 tháng 9 năm

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân huyện Văn Lâm

Căn cứ luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2014; Nghị 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguy Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở sản khác gắn liền với đất; Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của B nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ tờ trình số 31/TTr-UBND của UBND xã Lương Tài ngày 13/8/20 việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khá liền với đất cho ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương;

Căn cứ hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, QSH nhà ở và tà khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương;

Phòng Tài nguyên và Môi trường lập tờ trình đề nghị UBND huyện cấp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng cho Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương;

1. ĐỊA CHỈ THỬA ĐẤT, NHÀ Ở, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG:

- Thửa đất số: 131
- Tờ bản đồ số: 33
- Diện tích: 175.0m^2 ***(Một trăm bảy mươi lăm mét vuông)***
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT): 120m^2; Đất trồng cây lâu khác (LNK): 55m^2
- Địa chỉ thửa đất: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh H Yên.
- Thời hạn sử dụng đất: ONT: Lâu dài; LNK: Sử dụng đến 15/10/2043

2. NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN:

Ông Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1967 và ***bà Nguyễn Thị Phương,*** sinh 1973, CMND số 145 635 078 do công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 14/7/2010.

Địa chỉ thường trú: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, Hưng Yên.

3. QUY HOẠCH VÀ ĐỐI CHIẾU HỒ SƠ:

Quy hoạch: Phù hợp ☑ Phù hợp một phần □ Không phù hợp □

- Đối chiếu hồ sơ:
  - Nhà không có tên trong danh sách nhà do Nhà nước quản lý □
  - Không thuộc diện nhà 2/IV □
  - Không có đơn tranh chấp, ngăn chặn □
- Các lưu ý khác: Không

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
Số: 4199/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Văn Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2014; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương;

Xét đề nghị của UBND xã Lương Tài tại tờ trình số 31/TT-UBND ngày 13/8/2014 và Trưởng phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Văn Lâm tại tờ trình số 916 /TT-TNMT ngày 30 / 9 /2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ***ông Nguyễn Văn Cường,*** sinh năm 1967 và ***bà Nguyễn Thị Phương,*** sinh năm 1973, CMND số 145 635 078 do công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 14/7/2010.

Địa chỉ thường trú: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- Thửa đất số: 131
- Tờ bản đồ số: 33
- Diện tích: 175.0m^2 ***(Một trăm bảy mươi lăm mét vuông)***
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT): 120m^2; Đất trồng cây lâu năm khác (LNK): 55m^2
- Địa chỉ thửa đất: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
- Thời hạn sử dụng đất: ONT: Lâu dài; LNK: Sử dụng đến 15/10/2043
- Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Nguồn gốc nhà: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

Điều 2. Phòng Tài nguyên & Môi trường chỉ đạo Văn phòng ĐKQSD đất vào sổ theo dõi cấp GCNQSDĐ, chỉnh lý hồ sơ địa chính và trao GCN theo quy định. UBND

xã Lương Tài hướng dẫn chủ sử dụng đất thực hiện đúng các quy định của Luật năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng TN&MT, Giám đốc Văn phòng ĐKQSD đất, Chủ tịch UBND xã Lương Tài và dụng đất có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆ

Nơi nhận:
- Như điều3.
- Lưu Vp

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Diễn

4. **QUÁ TRÌNH QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG:**

- Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Nguồn gốc nhà: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

5. **ĐỀ XUẤT:**

Đề nghị UBND huyện Văn Lâm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương.

Gửi kèm theo gồm các giấy tờ sau:

+ Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương.
+ Giấy chứng nhận đã viết cho ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương số sêri BQ 148230.

CÁN BỘ KIỂM TRA

(ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Toan

6. **Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:**

Hồ sơ đủ điều kiện đề nghị UBND huyện cấp GCN.

Nơi nhận:
- UBND huyện
- Lưu TNMT.

PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Trưởng phòng

(ký, đóng dấu)

Vũ Thị Vòng

UỶ BAN NHÂN DÂN
Xã Lương Tài

Số 31...../TT-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lương Tài....., ngày 13 tháng 8... năm 2014

TỜ TRÌNH

Về việc xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Kính gửi: **- Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm.**
- Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện.

Căn cứ Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hồ sơ địa chính; Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bản đồ địa chính; Thông tư số 76/2014/TT-BTNMT ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 45 về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận của: Ông: Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Thường

Địa chỉ thường trú: Thôn Khuyến Thiện - Xã Lương Tài - Huyện Văn Lâm

UBND Xã Lương Tài lập tờ trình đề nghị UBND huyện, Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Ông Nguyễn Văn Cường - Và bà Nguyễn Thị Thường với thửa đất sau:

-Thửa đất số: ...131... Tờ bản đồ số: .....33.....;

- Diện tích: 175....m^2 (*Bằng chữ:* Một Trăm bảy mươi năm..... *mét vuông)*

- Địa chỉ thửa đất: Thôn Khuyến Thiện - Xã Lương Tài - Huyện Văn Lâm

- Mục đích sử dụng: Đất làm nhà ở 120m^2 Đất LNK 55m^2

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: ...175.... m^2; Sử dụng chung: Không...m^2

- Thời hạn sử dụng: 120m^2 Đất ở lâu dài. Đất LNK 55m^2 Theo Luật

- Nguồn gốc sử dụng đất: Đất làm nhà ở Trước 15-10-1993

- Nguồn gốc nhà: .....

Vậy đề nghị UBND huyện, Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác liền với đất./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH

KHÚC CHÍ HỢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04a/ĐK

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: 6 Quyển 2
Ngày: 13 / 9 / 2014
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm
Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xoá, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất

Tên ông *(viết chữ in hoa)*: NGUYỄN VĂN CƯỜNG Sinh năm: 1967
Số CMND: ..... cấp ngày: ..... Tại: .....
Địa chỉ thường trú: Thôn Khuyến Phúc - Xã Lương Tài - Văn Lâm - Hưng Yên
Và bà *(viết chữ in hoa)*: NGUYỄN THỊ PHƯỢNG Sinh năm: 1973
Số CMND: 145 635 078 cấp ngày: 14-7-2010 Tại: Công an Hưng Yên
Địa chỉ thường trú: Thôn Khuyến Phúc - Xã Lương Tài - Văn Lâm - Hưng Yên

2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ ☐ Đăng ký quyền quản lý đất ☐
- Cấp GCN đối với đất ☒ Cấp GCN đối với tài sản trên đất ☐
(Đánh dấu √ vào ô trống lựa chọn)

3. Thửa đất đăng ký
3.1. Thửa đất số: 131; 3.2. Tờ bản đồ số: 33;
3.3. Địa chỉ tại: Thôn Khuyến Phúc - Xã Lương Tài - Văn Lâm - Hưng Yên;
3.4. Diện tích: 175 m²; sử dụng chung: Không m²; sử dụng riêng: 175 m²;
3.5. Sử dụng vào mục đích: ONT 120m² LNK 55m², từ thời điểm: Trước 15-10-1993;
3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: 120m² đất ở lâu dài, đất LNK 55m² Theo Luật;
3.7. Nguồn gốc sử dụng: Đất được giao;
3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số....., của ....., nội dung quyền sử dụng.....;

4. Tài sản gắn liền với đất *(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)*

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:
a) Loại nhà ở, công trình: .....;
b) Diện tích xây dựng: ..... (m^2);
c) Diện tích sàn (*đối với nhà*) hoặc công suất (*đối với công trình khác*): .....;
d) Sở hữu chung: ..... m^2, sở hữu riêng: ..... m^2;
đ) Kết cấu:.....; e) Số tầng: .....;
g) Thời hạn sở hữu đến: .....
(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

4.3. Cây lâu năm:

5. Những giấy tờ nộp kèm theo: Giấy tờ về nhà ở, quyền sử dụng đất năm 1998 đến 2013 có xác nhận của UBND xã

6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: .....

Đề nghị khác : .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khưng Thọ, ngày 16 tháng 7 năm 2014

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Cường

Nguyễn Văn Cường

II. XÁC NHẬN CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

1. Nội dung kê khai so với hiện trạng: Đúng hiện trạng
2. Nguồn gốc sử dụng đất: Đất làm nhà ở
3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký : Trước 15-10-1993
4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất :
5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Không
6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: Phù hợp
7. Nội dung khác :

Ngày 12 tháng 8 năm 2014

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Sỹ Đoàn

Ngày 12 tháng 8 năm 2014

TM. Uỷ ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH

KHÚC CHÍ HỢI

III. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Đất thổ cư sử dụng ổn định trước 15/10/1993. Đề nghị chủ sử dụng thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định. Đề nghị cấp giấy chứng nhận 120 m² đất ở tại nông thôn và 55 m² đất trồng cây lâu năm khác (trong đó 52 m² nằm trong hành lang bảo vệ đường Đ.T. 385)

Ngày 26 tháng 9 năm 2014

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Khương Thị Vũ Nhật

Ngày 27 tháng 9 năm 2014

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Hạnh

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Số hiệu thửa đất: 131 ; Tờ bản đồ địa chính số: 33; Diện tích: 175m^2

Thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

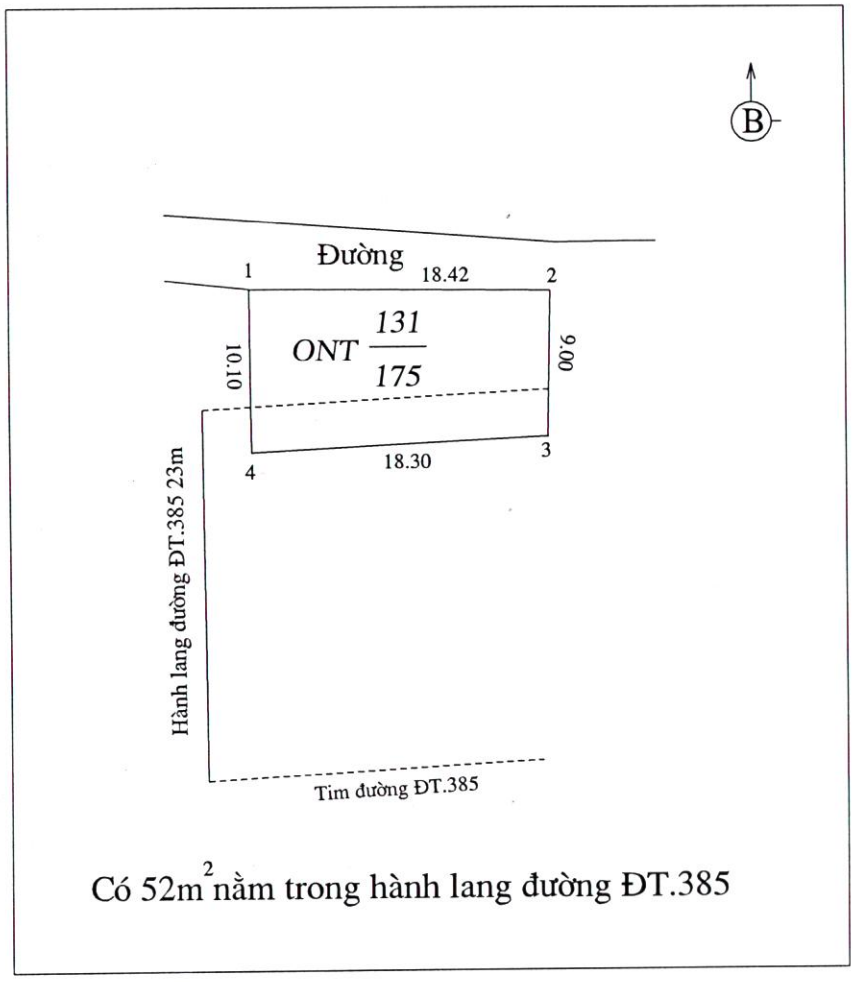
2. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn: 120m^2; Đất trồng cây lâu năm khác: 55m^2

3. Tên người sử dụng đất: Ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương

Địa chỉ thường trú: Thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

4. Bản vẽ thửa đất:

4.1 Sơ đồ thửa đất



Có 52m^2 nằm trong hành lang đường ĐT.385

4.2 Chiều dài cạnh thửa

Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	18.42
2 - 3	9.00
3 - 4	18.30
4 - 1	10.10

Ngày 26 tháng 9 năm 2014

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Khương Thị Vũ Nhật

Ngày 27 tháng 9 năm 2014

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Vũ Thị Hạnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ
Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2015, tại Đình làng Khuyến Phúc
.....

đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng thửa đất do ông (bà) Nguyễn Văn Cường đang sử dụng. Ranh giới thửa đất như sau:

- Phía Đông : Giáp hộ Ông Nguyễn Văn Bảo
- Phía Tây : Giáp hộ Ông Nguyễn Văn Thục
- Phía Nam: Giáp tỉnh lộ đường 385
- Phía Bắc : Giáp ao Tập Thể

*** Thành phần cuộc họp gồm có:**

1. Ông (Bà) Trần ngọc Tỉnh - Trưởng (hoặc Phó) thôn - Chủ trì cuộc họp;
2. Ông (Bà) Nguyễn mạnh Hưng - Đại diện Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;
3. Và 05 Ông (Bà) có tên dưới đây đã cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên.

4. Ông (bà) Nguyễn Văn Thắng Sinh năm 1950
5. Ông (bà) Nguyễn Văn Bảo Sinh năm 1959
6. Ông (bà) Nguyễn Văn Thục Sinh năm 1960
7. Ông (bà) Nguyễn Văn Tuấn Sinh năm 1957
8. Ông (bà) Nguyễn Sỹ Doan Sinh năm 1956

*** Cuộc họp đã thống nhất xác định:**

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất

(Ghi cụ thể: tự khai phá, lấn, chiếm hoặc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, được tặng cho, …… từ người sử dụng đất nào, vào thời gian nào).

Cộng đồng dân cư Thôn Khuyến Phúc họp và đã thống nhất cung cấp thông tin xã viên giao cho sử dụng đất làm nhà ở thuộc loại của gia đình Ông Nguyễn Văn Cường và đã được sử dụng ổn định từ 15-11-1993 đến nay đất làm nhà ở

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích hiện tại xin cấp Giấy chứng nhận từ ngày..02...tháng...7...năm..1991.....

3. Tình trạng tranh chấp đất đai:.....Không.....

.....

(ghi rõ không tranh chấp hay đang tranh chấp sử dụng đất với người sử dụng đất nào).

*** Những người cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên, tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:**

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Nguyễn Văn Thành	Thôn Khuyến Phúc	
2	Nguyễn Văn Bảo	Thôn Khuyến Phúc	
3	Nguyễn Văn Thử	Thôn Khuyến Phúc	Nguyễn Văn Thử
4	Nguyễn Văn Tuấn	Thôn Khuyến Phúc	Nguyễn Văn Tuấn
5	Nguyễn Sỹ Doan	Thôn Khuyến Phúc	

Lương Tài, Ngày 01 tháng 7 năm 2014

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ, THỊ TRẤN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên và chức danh của người chủ trì cuộc họp)

Hoàng Ngọc Tài

HỘI ĐỒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
XÃ Lương Tài

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÉT DUYỆT
CỦA HỘI ĐỒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Lương Tài....., ngày 15. tháng 7. năm 2014

I/ Thành phần tham dự:

1. Thành viên Hội đồng Đăng ký đất đai có 14 người: vắng mặt các ông (bà) sau: có mặt đầy đủ

2. Những người được mời dự (Không phải thành viên Hội đồng Đăng ký đất đai) gồm có Ông : Nguyễn Văn Thiết - Ông Nguyễn Văn Bảo

II/ Kết quả xét đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất.

Kết quả xét đơn xin đăng ký quyền sử dụng của từng chủ sử dụng đất như sau:

Họ và tên chủ SDĐ: Nguyễn Văn Cường.....

Hội đồng xác định như sau:

- Về hiện trạng sử dụng đất: Sử dụng ổn định lâu dài.....

.....

* Thửa đất số: 131. tờ bản đồ số 33, diện tích: 473 m²; Loại đất: ONT 120m² đất Lâu năm KHK 55m² CLN 298m² đất chuyên trồng lúa nước còn lại

- Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất: Năm 1987 đến năm 1995 Trang sử ghi của Tài Xã Ông Nguyễn Văn Cường có diện tích sử dụng 175m² Năm 1998 đo chung vào tổ dân cư Lã Lương Tài Ông Cường đứng Tên Trong Tờ khai tổ số 09 Thửa số 179 diện Tích đo chung thửa Trong có Đất Lúa nước Tăng lên 473m² Năm 2013 chưng tôi tự đi kê khai tổ Ông Cường đứng Tên Tại tờ bản đồ số 33 Thửa 131 Diện Tích 473m² Năm 2014 đã cấp giấy Chứng Nhận Khi Tôi lại thấy Trong Trộ Thổ Lúa 298m² CLN Cấp 175m² Trong đó đất ở 120m² đất Lâu năm KHK 55m² (Có 52m² năm Trong Đất Lúa quy hoạch theo ĐT385)

(Ghi chú : chi tiết từng thời điểm đăng ký trên bản đồ đo từng năm)

- Về tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất đai: Không.....
- Về quy hoạch sử dụng đất:.....Đã có.....
- Đề nghị cấp GCN QSD đất ở 120 m², đất trồng cây lâu năm khác 55 m², đất trồng cây hàng năm khác Không m², đất .....Không..... m².

Tỷ lệ biểu quyết tán thành :.....100%.....

ý kiến chưa thống nhất với kết luận trên :.....Không.....

Tổng số hộ, chủ sử dụng cấp giấy chứng nhận : 01.. hộ.

Trong đó:

- Đất ở: .....120..m²
- Đất trồng cây lâu năm khác.....55..... m²
- Đất trồng cây hàng năm khác...Không..... m²
- Đất .....Không.....m²

Xác nhận ngày 15 tháng 7. năm 2014

CHỦ TỊCH UBND XÃ(TT)	**THƯ KÝ HỘI ĐỒNG**	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG ĐKĐ**
(Ký tên và đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
CHỦ TỊCH KHÚC CHÍ HỢI	Nguyễn Sỹ Đam	Nguyễn Minh Hằng

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ (TT)** Lương Tài ****	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ===o0o=== *Lương Tài, ngày 29 tháng 7 năm 2014*

THÔNG BÁO

Về việc công khai hồ sơ đăng ký đất

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ (TT) Lương Tài

Trân trọng thông báo: kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2014 Hồ sơ đăng ký đất đã được Hội đồng đăng ký đất Xã (TT) Lương Tài xét duyệt sẽ được công khai tại:

1- Trụ sở khu phố
2-
3-
4-
5-
6-
7-
8-
9-
10-

Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nói trên ai có điều gì cần khai báo thêm hoặc khiếu nại thì nộp đơn khiếu nại tại UBND Xã (TT) Lương Tài để Hội đồng đăng ký đất thẩm tra giải quyết.

Quá thời hạn trên mọi việc khai báo thêm hoặc khiếu nại sẽ không được giải quyết.

Ngày 29 tháng 7 năm 2014

T/M UBD XÃ (TT)

Chủ tịch

CHỦ TỊCH

KHÚC CHÍ HỢI

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ (TT): Lương Tài

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Các trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Tại thôn Khuyến Thiện

STT	Tên người sử dụng đất Địa chỉ đăng ký thường trú	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Nguồn gốc và thời điểm bắt đầu sử dụng đất
	Nguyễn Văn Cường	33	131	175	ONT 120 LNK 55	Tính 15-10-1995

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 29/7/2014 đến ngày 12/8/2014
Tại địa điểm: Đình làng Khuyến Thiện
Người có khiếu nại thì gửi đơn khiếu nại đến: UBND xã Lương Tài
Những khiếu nại sau thời gian trên sẽ không được giải quyết ./.

TRƯỞNG THÔN

Nguyễn Văn Cường

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ (TT)

Nguyễn Sỹ Đoan

Lương Tài, ngày 29 tháng 7 năm 2014
T/M UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ (TT)
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH
Khúc Chí Hiếu

Xác nhận của đại diện cho những người sử dụng đất về việc công khai danh sách
(Ký, ghi rõ họ, tên và địa chỉ)

Nguyễn Văn Thắng

Nguyễn Văn Bảo

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ (TT) Lương Tài

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lương Tài, ngày 12 tháng 8 năm 2014

BIÊN BẢN
VỀ VIỆC KẾT THÚC HỒ SƠ ĐĂNG KÝ ĐẤT

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2014 . Uỷ ban nhân dân xã (TT) Lương Tài đã kết thúc việc công khai hồ sơ đăng ký đất tại xã trong thời gian 15 ngày (kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2014) theo đúng quy định của Bộ Tài nguyên & Môi Trường đối với 01 chủ sử dụng như sau:

1. Ông: Nguyễn Văn Cường
2. .....

Trong thời gian nói trên, UBND xã (TT) Lương Tài đã tiếp nhận **không** đơn khiếu nại về đất. Trong đó đã thẩm tra giải quyết **không** đơn

Kèm theo biên bản này có không đơn khiếu nại về đất của chủ sử dụng.

T/M HỘI ĐỒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Mạnh Hùng

Ngày 12 tháng 8 năm 2014
T/ M UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu)

CHỦ TỊCH
KHÚC CHÍ HỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢN MÔ TẢ

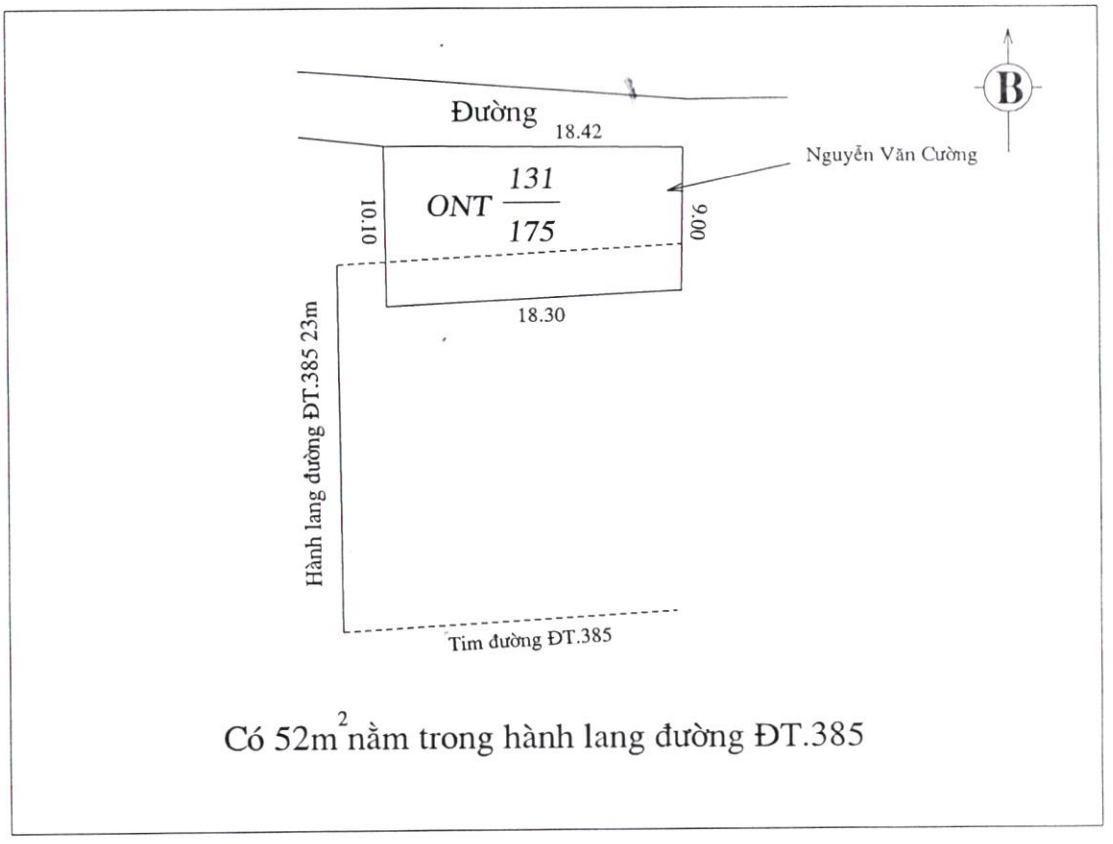
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 20 tháng 7 năm 2014 đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông Nguyễn Văn Cường

Đang sử dụng tại: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



Có 52m^2 nằm trong hành lang đường ĐT.385

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2:.....
- Từ điểm 2 đến điểm 3:.....
- Từ điểm 3 đến điểm 4:.....
- Từ điểm 4 đến điểm 5:.....
- Từ điểm 5 đến điểm 6:.....
- Từ điểm 6 đến điểm 7:.....
- Từ điểm 7 đến điểm 8:.....
- Từ điểm 8 đến điểm 9:.....
- Từ điểm 10 đến điểm 11:.....
- Từ điểm 11 đến điểm 12:.....
- Từ điểm 12 đến điểm 13:.....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất chủ quản lý liền kề	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*(Ký tên)*
1	Nguyễn Văn Bản	Bản		
2	Nguyễn Văn Thục	Thục		
3	Đất làng thửa 385			
4	Đất làng thửa quy hoạch			
5				
6				
7				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Người sử dụng đất	**Cán bộ địa chính**	Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)	(Ký, ghi rõ họ và tên)	(Ký, ghi rõ họ và tên)
Cường		Nhất
Nguyễn văn Cường	Nguyễn Sỹ Oran	Khương Thị Vũ Nhất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
XÁC ĐỊNH RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT
(theo hiện trạng sử dụng)

Ngày tháng năm 1998 đã tiến hành khảo sát xác định ranh giới thửa đất ở thực địa của (ông, bà) Nguyễn Văn Cường đang sử dụng đất tại thôn Khuyến Thiện

Xã Lương Tài – Huyện Mỹ Văn – Tỉnh Hưng Yên

THÀNH PHẦN GỒM

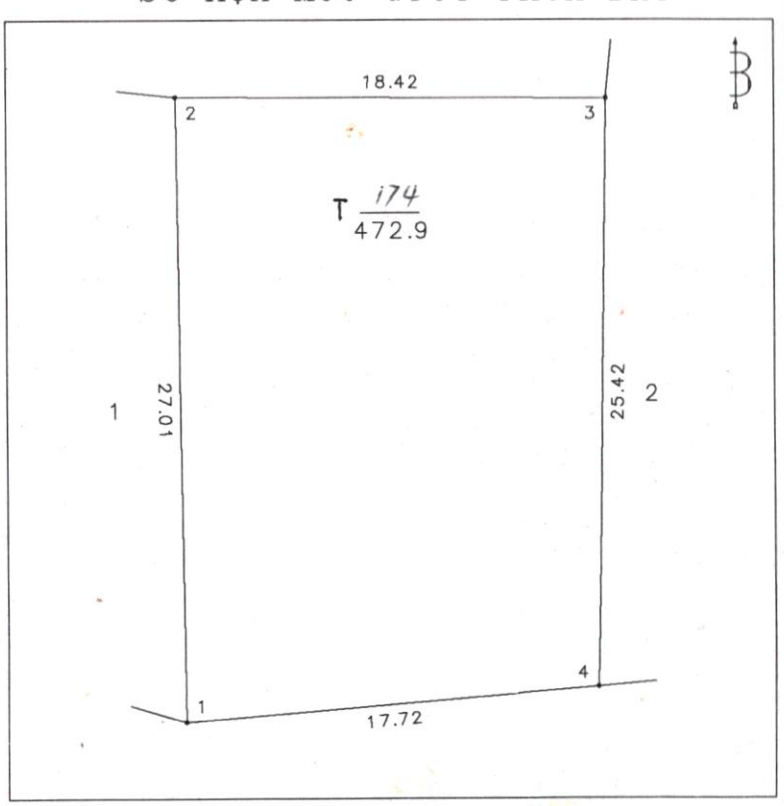
I–Cán bộ đo đạc và chính quyền sở tại

1- . . Vũ. Tiến. Nghiên. cb đo đạc
2- . . Nguyễn Văn. Minh. Trưởng thôn
3- . . Nguyễn. công. Khác .
4- . . Nguyễn Sỹ Doan. cb địa chính

II–Các chủ sử dụng đất tiếp giáp

1- Nguyễn. Văn. Phúc . . .
2- . Nguyễn. Văn. Tuấn .

SƠ HỌA MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



Các chủ sử dụng đất ký tên

1- . Phúc . . . . . .
2- Cường . . . . . .

Chủ chính:

Cường
Nguyễn Văn Cường

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Vũ Tiến Nghiên

Cán bộ địa chính
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Sỹ Doan

UBND xã Lương Tài
(Ký đóng dấu)

Chủ tịch
Trần Tuấn Phương

PICKLOT by PICK Group–Tel: 514695, 355402

(114)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Hôm nay, ngày 29 tháng 7 năm 2003. Đã tiến hành khảo sát, xác định ranh giới, mốc giới thửa đất ở thực địa, thực tại của chủ sử dụng đất là Ông (Bà): Nguyễn Văn Cường

Đang sử dụng đất tại: Huyện Thuận xã Lương Tài - huyện Văn Lâm.

THÀNH PHẦN GỒM

I. Cán bộ đo đạc và chính quyền sở tại:

1- Phạm Đức Long - Cán bộ đo đạc.

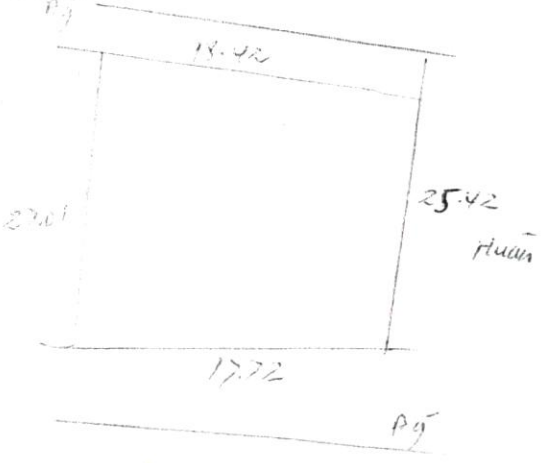
2- Vũ Xuân Duy - Đại diện chính quyền sở tại.

3- Nguyễn Sỹ Đoan - Cán bộ địa chính.

II. Các chủ sử dụng đất tiếp giáp xác nhận:

STT	Họ tên chủ sử dụng đất	Ký xác nhận	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Phúc		
2	Nguyễn Văn Huấn		
3	(Đ) UBND xã		
4			
5			
6			

SƠ HOẠ MỐC GIỚI VÀ KÍCH THƯỚC CẠNH THỬA ĐẤT



Tờ số: 33

Thửa số: 131 Loại đất: T

Diện tích: 423

Thửa số: ..... Loại đất: .....

Diện tích: .....

.....

CB ĐỊA CHÍNH	CB ĐO ĐẠC	CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT	UBND XÃ
Nguyễn Sỹ Đoan	Phạm Đức Long	Cường Nguyễn Văn Cường	CHỦ TỊCH Vũ Xuân Duy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ CẤP GCNQSD ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Hôm nay, ngày 22 tháng 9 năm 2014, tại trụ sở UBND xã Lương Tài thành phần làm việc gồm có:

I. Đại diện Văn phòng ĐKQSD đất

- Bà Khương Thị Vũ Nhật - Viên chức Văn phòng ĐKQSD đất

II. Đại diện UBND xã

1. Ông: Khúc Chí Hợi - Chủ tịch UBND xã
2. Ông: Nguyễn Sỹ Đoan - Cán bộ địa chính xã

III. Nội dung:

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất nhận được hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền của **ông Nguyễn Văn Cường và bà Nguyễn Thị Phương**, thường trú tại thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 33, diện tích 175m^2 (trong đó 120m^2 đất ở tại nông thôn, 55m^2 đất trồng cây lâu năm khác) ở thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

UBND xã Lương Tài báo cáo về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất của gia đình ông Nguyễn Văn Cường như sau:

* **Về nguồn gốc:** đất gia đình ông Nguyễn Văn Cường đang sử dụng là đất thổ cư sử dụng ổn định trước ngày 15/10/1993.

- Trong sổ mục kê ghi chép giai đoạn 1987 đến 1995 ghi tên ông Cường sử dụng 175m^2 đất ở.

- Năm 1998 đo đạc bản đồ, trong sổ mục kê ghi tên ông Nguyễn Văn Cường ở thửa 174 tờ bản đồ số 9, diện tích 473 m^2 loại đất thổ cư.

- Năm 2003 khi đo đạc chuyển hệ toạ độ, trong sổ mục kê tạm thời ghi tên ông Nguyễn Văn Cường ở thửa 131, tờ bản đồ số 33, diện tích 473m^2, loại đất thổ cư. Tuy nhiên, khi ông Cường có đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cán bộ chuyên môn của UBND xã đã kiểm tra hiện trạng và đo tách phần diện tích mà thửa đất ông Cường đang sử dụng nằm trong hành lang đường ĐT.385 (hành lang đường là 23m tính từ tim đường). Diện tích còn lại UBND xã Lương Tài xét duyệt cấp giấy chứng nhận cho ông Nguyễn Văn Cường là 175m^2: 120m^2 đất ở tại nông thôn, 55m^2 đất trồng cây lâu năm khác (trong đó có 52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385).

- Tháng 7 năm 2014 ông Nguyễn Văn Cường có đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 33, diện tích 175m^2: 120m^2 đất ở tại nông thôn, 55m^2 đất trồng cây lâu năm khác (trong đó có 52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385). Hội đồng xét duyệt của xã đã xét duyệt nguồn gốc đất là đất thổ cư sử dụng trước 15/10/1993 phù hợp với quy hoạch, không tranh chấp và công khai hồ sơ cùng với phiếu ý kiến khu dân cư. Trong thời gian công khai UBND xã không nhận

được đơn thư khiếu kiện gì liên quan đến thửa đất gia đình ông Nguyễn Văn Cường đang sử dụng. UBND xã đề nghị UBND huyện, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho gia đình ông Nguyễn Văn Cường tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 33, diện tích 175m^2 : 120m^2 đất ở tại nông thôn, 55m^2 đất trồng cây lâu năm khác (trong đó có 52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385).

* **Về hiện trạng sử dụng đất**: hiện nay trên thửa đất gia đình ông Nguyễn Văn Cường đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất có xây nhà và trồng cây lâu năm, nhưng gia đình ông không có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu nhà ở.

Sau khi nghe ý kiến của UBND xã về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của gia đình ông Nguyễn Văn Cường, Văn phòng Đăng ký QSD đất đã kiểm tra lại hồ sơ, xác minh nguồn gốc đất cho thấy gia đình ông Nguyễn Văn Cường sử dụng đất hợp pháp, nguồn gốc đất là đất thổ cư sử dụng ổn định trước 15/10/1993, phù hợp với quy hoạch, không tranh chấp. Căn cứ Luật đất đai năm 2013, các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật đất đai và Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh Hưng Yên thì gia đình ông Nguyễn Văn Cường đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 33, diện tích 175m^2 : 120m^2 đất ở tại nông thôn, 55m^2 đất trồng cây lâu năm khác (trong đó có 52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385).

Vậy, đề nghị UBND huyện, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho gia đình ông Nguyễn Văn Cường tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 33, diện tích 175m^2 : 120m^2 đất ở tại nông thôn, 55m^2 đất trồng cây lâu năm khác (trong đó có 52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385).

Biên bản lập xong hồi 11h00 cùng ngày, đọc lên cho các thành phần cùng nghe và nhất trí ký nhận.

Cán bộ thẩm định

Khương Thị Vũ Nhật

Cán bộ địa chính

Nguyễn Sỹ Đoan

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH

KHÚC CHÍ ROI

	96	Nguyễn	25.6	25.8	35.2	24.	632	300	332	
	97	Hiệp	26.2	27.5	25.4	23.3	851	300	351.	
	98	Ng Khắc Cảnh	23.8	24.4	24	23.6	571.	300	271.	
	99	Biết	21	26	35	28.	740	300	440.	
	100	Ng Đại	32	32	12.5	8	326	200	26	
	101	Liên	17	17	14.5	14.	241.			
	102	Nên	16	16	15	14.5	235.			
	103	Tiến	17	17	14.5	14.	241.			
	104	Doãn	16	16	15.	14.5	235.			
	105	Tài	15	15	16	16	240			
	106	Sốt	15	15	16	16	240.			
	107	An					360	200		
	108	Ng Ân					250	200	"	
	109	Bạn					300	200		
	110	Dự					200	200		
	111	Hiếu thảo					320	200	tặng 2 ghế q.10	
	112	Cúc					320	200	"	
	113	Nhuần	20	20	24	24	300	200		Mất bút
	114	Bắc	24.5	22.5	26.5	22.5	360	200		
	115	Tuấn	26.5	22	26.5	20	300	200		
		Thư	16.5	12.5	36.	35.5	320	200		
		Lan	16.4	18.7	25.	21.7	406	200	106	
		Phúc (phúc)	14	19	18	18	252	200	52	Mất bút
	(X)	Cường	10	10	17.5	17.5	175.	175.		
	120	Quyết toán	20	20	17	17	340	200	140.	
		Tô	14	14	13.5	13.5.	189.	189.		
		Minh (TKi)	15.	20	17.7	17.7	265.	200.	65.	
		Quân (Kio)	15.	15.	13.6	13.	199.5.			
	124	Hiền Bắc	15	15.	15.7	15.7	236.			

Phiếu Tổ sử ghi chép Tại xã Thọ Xuân 1985 đến 1995.

CHỦ TỊCH
KHÚC CHÍ HỘI

Thửa số	Tên chủ sử dụng đất	Diện tích (m^2)	Chia ra các loại đất									Ghi chú
			T	Ao TN	Ao UB	V TN	V UB	GT	TL	XD	Hg/b	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
133	Nguyễn Văn Thiên	124:2				124:2						
134	Nguyễn Sỹ Doan	291:7	291:7									
135	Nguyễn Sỹ Doan	160:2				160:2						
136	UB	629:3										629:3
137	Nguyễn Văn Trung	258:1		258:1								
138	Nguyễn Văn Hùng	361:4	361:4									
139	UB	2846:7			2846:7							
140	UB	1952:1						1952:1				
141	Nguyễn Văn Tiến	186:5				186:5						
142	Nguyễn Văn Tú	186:6				186:6						
143	Nguyễn Thị Chiu	124:5				124:5						
144	Nguyễn Văn Bình	124:6				124:6						
145	Nguyễn Văn Hậc	220:8	220:8									
146	Nguyễn Văn Tan	247:8	247:8									
147	UB	1802:2			1802:2							
148	UB	657:4			657:4							
149	Nguyễn Ngọc Đệ	294:1		294:1								
150	UB	2192:8			2192:8							
151	UB	1525:9						1525:9				
152	Nguyễn Công Khắc	255:2	255:2									
153	Lê Văn Vinh	459:5	459:5									
154	Nguyễn Ngọc Đệ	419:9	419:9									
155	Nguyễn Văn Phó	450:7	450:7									
156	Nguyễn Văn Tố	297:7	297:7									
157	Nguyễn Văn Thu	1018:7	1018:7									
158	Nguyễn Văn Thắn	957:2	957:2									
159	Nguyễn Văn Bảo	296:8		296:8								
160	Lê Văn Vinh	284:0		284:0								
161	Nguyễn Thị Gia	223:0	223:0									
162	Nguyễn Quốc Chiến	313:0	313:0									
163	Nguyễn Văn Bảo	691:0	691:0									
164	Nguyễn Đình Trường	211:3		211:3								
165	Nguyễn Đình Trường	221:6	221:6									
166	UB	454:9						454:9				
167	Nguyễn Đình Dũng	449:5	449:5									
168	Nguyễn Văn Thanh	185:4		185:4								
169	UB	322:4					322:4					
170	Nguyễn Đăng Quang	624:9	624:9									
171	Nguyễn Văn Thanh	325:5	325:5									
172	Nguyễn Văn Nhân	146:0	146:0									
173	Nguyễn Văn Phúc	502:9	502:9									
174	Nguyễn Văn Cương	422:9	422:9									
175	Nguyễn Văn Huấn	653:3	653:3									
176	Nguyễn Văn Quyết	269:2	269:2									
	Cộng trang	30242:4	9917:4	2029:7	12499:1	906:6	322:4	3932:9				629:3
	Loại đối tượng:											
	UBND xã quản lý	12368:7			12499:1		322:4	3932:9				629:3
	Hộ gia đình cá nhân q.lý	12853:7	9917:4	2029:7		906:6						

Phụ lục Tờ Như Kế Tờ vào tờ số 09 Thửa 174

CHỦ TỊCH

PHÚC CHỈ HỘI

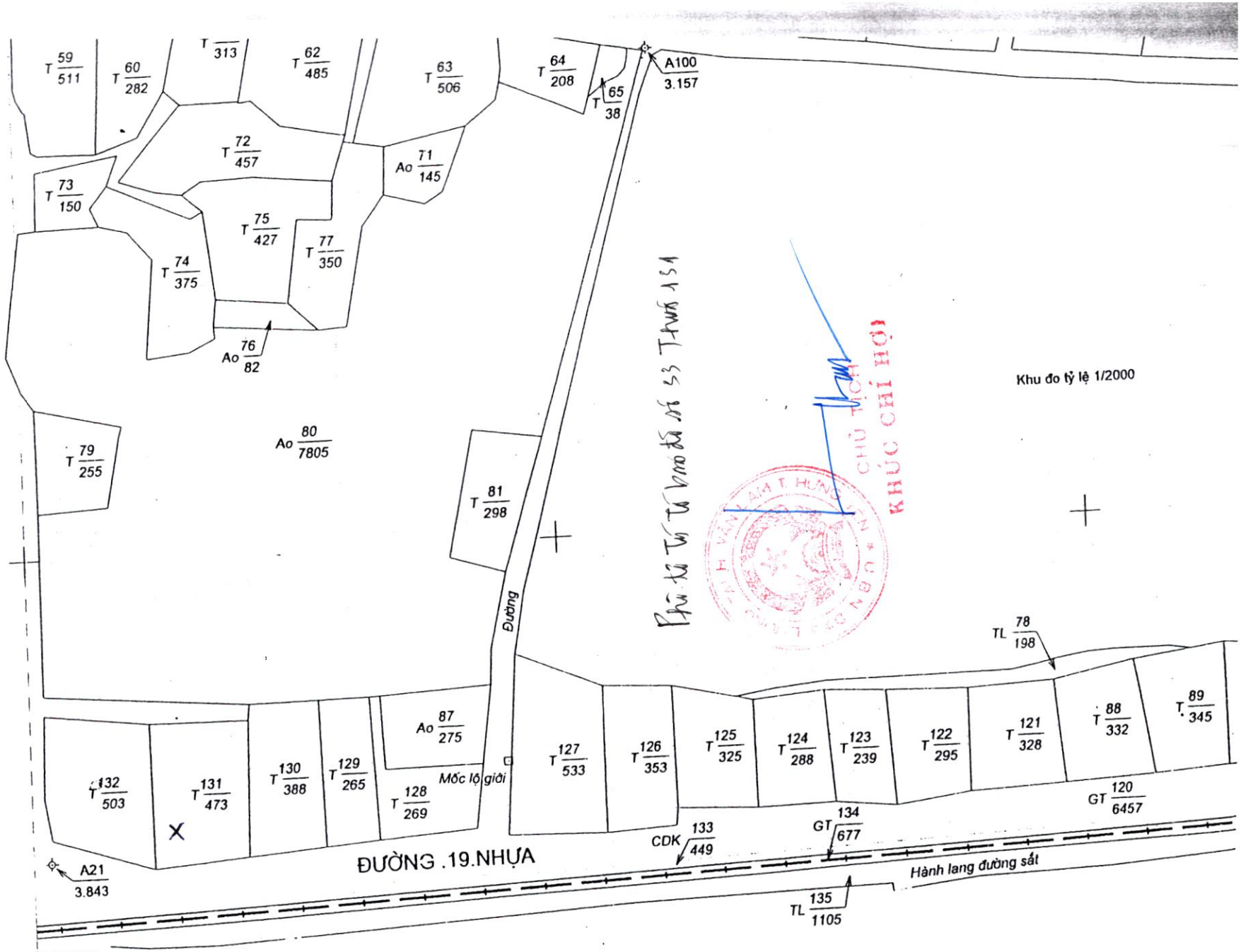

Thiên
Đường
Sân kho
Nhà trẻ
CT2
CT1
CT3
Phê duyệt theo đề nghị tại Tờ trình số 1309/ TTrHC ngày 17/4
KHÚC CHI HỘI

ờ bản đồ số: 33 | Trang số: 103

hửa Số	Tên chủ sử dụng đất	Diện tích (m2)	Chia ra các loại đất									Ghi chú
			T	Ao	Vườn	TL	GT	XD	Sg.	CDK		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
121	Nguyễn Thành Dự	328	328									
122	Nguyễn Văn Tân	295	295									
123	Nguyễn Văn Phông	239	239									
124	Nguyễn Quang Phục	288	288									
125	Nguyễn Ngọc Hiến	325	325									
126	Nguyễn Văn Quân	353	353									
127	Nguyễn Văn Minh	533	533									
128	Nguyễn Văn Quyết	269	269									
129	Nguyễn Văn Huân	265	265									
130	Nguyễn Huân	388	388									
x1 131	Nguyễn Văn Cường	473	473									
132	Nguyễn Văn Phục	503	503									
133	UBND Xã	449								449		
134	UBND Xã	677					677					
135	UBND Xã	1105				1105						
	Cộng trang	6490	4259			1105	677			449		
	Loại đối tượng:											
	UBND quản lý	2231				1105	677			449		
	Cá nhân, hộ gia đình	4259	4259									

Phô tô đúng KT từ bản đồ số 33 Thửa 131

CHỦ TỊCH
KHÚC CHÍ HỢI


T 59/511
T 60/282
T 313
T 62/485
T 63/506
T 64/208
T 65/38
A100
3.157
T 72/457
Ao 71/145
T 73/150
T 75/427
T 77/350
T 74/375
Ao 76/82
Khu đo tỷ lệ 1/2000
T 79/255
Ao 80/7805
T 81/298
Đường
TL 78/198
Ao 87/275
T 132/503
T 131/473
T 130/388
T 129/265
T 128/269
Mốc lộ giới
T 127/533
T 126/353
T 125/325
T 124/288
T 123/239
T 122/295
T 121/328
T 88/332
T 89/345
GT 120/6457
CDK 133/449
GT 134/677
A21
3.843
ĐƯỜNG .19.NHỰA
Hành lang đường sắt
TL 135/1105



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận việc mất chứng minh thư nhân dân

Kính gửi: **Ban công an xã Lương tài - Văn lâm - Hưng yên.**

Tên tôi là: Nguyễn Văn Cường

Sinh ngày 21 tháng 11 năm 1967

Sinh quán: **Lương tài - Văn lâm - Hưng yên**

Hộ khẩu thường trú: **xã Lương tài - huyện Văn lâm - tỉnh Hưng yên** Tôi đã làm CMTND tại công an tỉnh Hưng yên, song do quá trình sử dụng tôi đã để mất CMND, đến nay chưa làm lại được.

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị Ban công an xã Lương tài - huyện Văn lâm - tỉnh Hưng yên xác nhận giúp tôi có hộ khẩu tại địa phương và theo đơn trình bày là thực để tôi thuận tiện trong việc đi lại và giao dịch cho bản thân khi chưa được cấp CMTND mới./.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Lương tài, *ngày* 28 *tháng* 7 *năm* 2014

Người làm đơn

Nguyễn Văn Cường

XÁC NHẬN CỦA CA XÃ LƯƠNG TÀI

Anh(chị) Nguyễn Văn Cường S.N 1967

có hộ khẩu thường trú tại xã Lương tài

Văn lâm - Hưng yên là đúng!

Lương tài, *ngày* 28 *tháng* 7 *năm* 2014

TM. BAN CÔNG AN XÃ

PHÓ TRƯỞNG C.A XÃ

Trần Văn Ái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ 145635078



Họ tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Sinh ngày 05-12-1973

Nguyên quán: Dương quang Mỹ hào, Hưng yên

Nơi ĐKHK thường trú: Lương tài Văn lâm, Hưng yên

BẢN SAO

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH
	Nốt ruồi C.1cm dưới trước mép phải
NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 1... tháng 7 năm 2010 GIÁM ĐỐC CA Tỉnh Hưng yên Trần Thúy Ngan

CHỨNG THỰC BẢN SAO NÀY ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

28 -07- 2014

Số: 3886 Quyển 01

UBND XÃ LƯƠNG TÀI H. VĂN LÂM T. HƯNG YÊN

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chương

Không ghi vào khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☑ Chuyển khoản ☐
(Đánh dấu v vào ô tương ứng)

Mẫu số: C1-02/NS
(TT số 08/2013/TT-BTC
ngày 10/01/2013 của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu: **HNO2510114**
Số: **6864566**

Người nộp thuế: **Nguyễn Văn Cường (đất Lương Tài)**
Mã số thuế: **0000000017**
Địa chỉ: **Lương Tài**
Huyện: **Văn Lâm** Tỉnh, TP: **Hưng Yên**
Người nộp thay: Mã số thuế:
Địa chỉ:

ĐÃ THU TIỀN SỐ 9

Đề nghị Ngân hàng: **NHNo&PTNT Huyen Van Lam** Trích TK số:
(hoặc) nộp tiền mặt để chuyển cho KBNN: **KBNN Van Lam - Hung Yen** Tỉnh, TP: **Tinh Hung Yen**
Để ghi thu NSNN vào TK: **7111** hoặc nộp vào TK tạm thu số: ...
Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền:

TK 3521 (Kiểm toán NN) ☐ TK 3523 (Thanh tra CP) ☐
TK 3522 (Thanh tra TC) ☐ TK 3529 (CQ có thẩm quyền khác) ☐

Cơ quan quản lý thu: **Chi cuc thue huyen Van Lam - Cuc thue Tinh Hung Yen** Mã CQ thu: **1054102**

Số khung: Số máy:
Tờ khai HQ, QĐ số: ngày: Loại hình XNK:
(hoặc) Bảng kê Biên lai số: ngày:

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Mã NDKT	Mã chương	Kỳ thuế	Số tiền
1	Le phi truoc ba nha dat	2801	757	09/2014	1 080 000
				Tổng cộng	**1 080 000**

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng./.**

PHẦN NGÂN HÀNG GHI

Mã CQ thu: **1054102** Nợ TK: **101101**
Mã ĐBHC: **12010** Có TK: **240501000001**
Mã nguồn NSNN:

NHNo&PTNT Huyen Van Lam
Ngày 30 tháng 09 năm 2014

Người nộp tiền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Cường

Thanh toán viên

Đỗ Thị Thu Hường

Kiểm soát viên



Mẫu số: 01-1/LPTB

(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày

CỤC THUẾ TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC THUẾ HUYỆN VĂN LÂM

Số: ...../TB-CCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Văn Lâm ngày 30 tháng 9 năm 2014

THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số 114/ VPĐK ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Văn Lâm, căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ. Chi cục thuế huyện Văn Lâm thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ:

1.Tên chủ tài sản: Nguyễn Văn Cường

2. Mã số thuế (nếu có): .....

3. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: Lương Tài, Văn Lâm, Hưng Yên

4. Đại lý thuế (nếu có) : .....

5. Mã số thuế: : .....

6. Địa chỉ: .: .....

II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN

1. Thửa đất số: 131 Tờ bản đồ số: 33

Số nhà... Đường phố..... Thôn Chuyên Thuế xã (phường) Lương Tài

2. Loại đất ONT + CLN

3. Loại đường/khu vực: +Đường 385 2 mặt đường

4. Vị trí (1, 2, 3, 4...): .....

5. Cấp nhà:..... Loại nhà: .....

6. Hạng nhà: .....

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà: .....

8. Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m^2): .....

8.1. Đất: 120 m^2 + 55 m^2

8.2. Nhà (m^2 sàn nhà): .....

9. Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m^2): .....

9.1. Đất: 1.500.000 + 100.000 = 1.720.000 m^2

9.2. Nhà (theo giá xây dựng mới): .....

III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH:

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ: 216.000.000

1.1. Đất (8.1 x 9.1): .....

2.2. Nhà (7 x 8.2 x 9.2): .....

2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): 1.080.000

(Viết bằng chữ: Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)

Nộp theo chương **757** .loại.....khoản.....hạng.....mục.....tiểu mục **2801**

3. Địa điểm nộp: **Ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn huyện Văn Lâm**

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày...tháng...năm Quá ngày phải nộp theo quy định mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế.

5. Trường hợp không thu lệ phí trước bạ : Chủ tài sản thuộc diện không phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại (ghi rõ căn cứ theo văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

.....

.....

.....

.....

.....

6. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ: Chủ tài sản thuộc diện được miễn nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại (ghi rõ căn cứ theo văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

.....

.....

.....

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Chi cục thuế huyện Văn Lâm theo số điện thoại: ..... địa chỉ: .....

Chi cục thuế huyện Văn Lâm thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	CHI CỤC THUẾ HUYỆN VĂN LÂM
Văn Lâm,ngày 30 tháng 9 năm 2014	*KT. Chi cục trưởng*
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))	CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM * CHI CỤC THUẾ H.VĂN LÂM * CỤC THUẾ T.HƯNG YÊN
Cửu	PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG
	Trịnh Thị Hường

II - PHẦN TÍNH TIỀN CHẬM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan Thuế:

2. Số tiền phạt chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng):

(Viết bằng chữ:)

..., ngày ..... tháng ..... năm ....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

ười được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ
ng bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư
ng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

1 2 0 1 0 1 4 0 0 0 1 2 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Nguyễn Văn Cường
Năm sinh: 1967 CMND số: .....
Địa chỉ: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
và Bà: Nguyễn Thị Phương
Năm sinh: 1973 CMND số: 145 635 078
Địa chỉ: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG

BQ 148230

II- Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a, Thửa đất số: 131 Tờ bản đồ số: 33

b, Địa chỉ thửa đất: Thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

c, Diện tích: 175.0 m^2 (Một trăm bảy mươi lăm mét vuông)

d, Hình thức sử dụng : Riêng 175.0 m^2; chung: Không m^2;

đ, Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT): 120m^2; Đất trồng cây lâu năm khác (LNK): 55m^2

e, Thời hạn sử dụng đất: ONT: Lâu dài; LNK: sử dụng đến 15/10/2043

g, Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5.Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: *52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385*

Văn Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2014

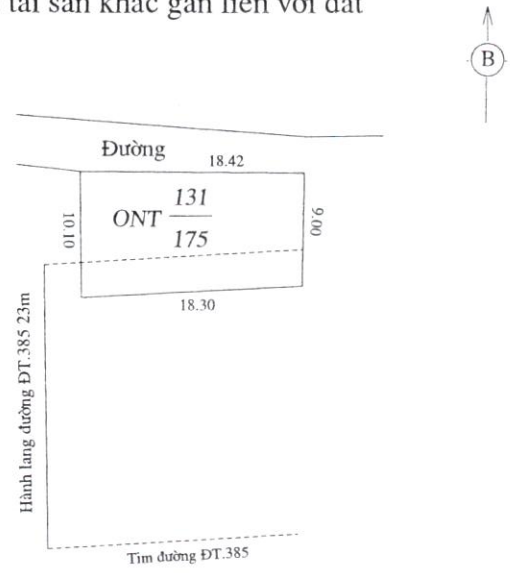
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Diễn

Số vào sổ: CH00125 - 4799 / QĐ - UBND

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Tỷ lệ 1/500

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền

II- Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a, Thửa đất số: 131 Tờ bản đồ số: 33

b, Địa chỉ thửa đất: Thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

c, Diện tích: 175.0 m^2 (Một trăm bảy mươi lăm mét vuông)

d, Hình thức sử dụng : Riêng 175.0 m^2; chung: Không m^2;

đ, Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT): 120m^2; Đất trồng cây lâu năm khác (LNK): 55m^2

e, Thời hạn sử dụng đất: ONT: Lâu dài; LNK: sử dụng đến 15/10/2043

g, Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5.Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: *52m^2 nằm trong hành lang quy hoạch đường ĐT.385*

Văn Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2014

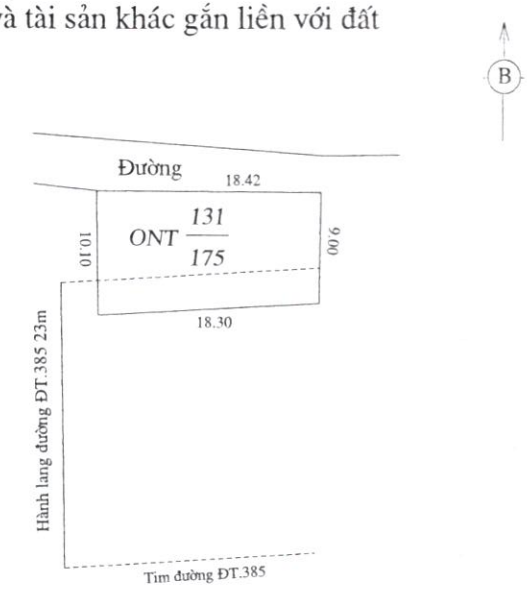
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Diễn

Số vào sổ: CH00125 - 4799 / QĐ - UBND

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Tỷ lệ 1/500

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

ười được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ
ng bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư
ng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

1 2 0 1 0 1 4 0 0 0 1 2 5

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Nguyễn Văn Cường
Năm sinh: 1967 CMND số: .....
Địa chỉ: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
và Bà: Nguyễn Thị Phương
Năm sinh: 1973 CMND số: 145 635 078
Địa chỉ: thôn Khuyến Thiện, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

BQ 148230

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN VĂN CƯỜNG

Số nhà .....

Đường phố, ấp Khuyến Thiện

Phường, xã, thị trấn Lương Tài

Huyện, thị xã, Mỹ Văn

Ngày 25 *tháng* 6 *năm* 1998

Trưởng Công an .....

Số Hồ sơ hộ 124

Số 27 Quyển 02 *Mẫu số NK3a*

PHÓ CHỦ TỊCH
Phạm Văn Chương

BẢN SAO

CHỦ HỘ 1

- Họ và tên Nguyễn Văn Cường
- Bí danh (Tên thường gọi) .....
- Ngày sinh 21.11.1967 Nam, ~~Nữ~~
- Nơi sinh Lương Tài Mỹ Văn Hưng Yên
- Nguyên quán "
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
- Nghề nghiệp Làm ruộng
- Nơi làm việc Lương Tài
- Giấy CMND số .....
- Ngày cấp ..... Nơi cấp .....
- Chuyển đến ngày .....
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến .....

Ngày 28 *tháng* 6 *năm* 1998

Trưởng Công an .....

Chuyển đi ngày .....

Nơi chuyển đến .....

Trưởng công an .....

CHỨNG THỰC BẢN SAO NÀY
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
28 -07- 2014
Số: 3087 Quyển 1

2 QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ : Vợ

- Họ và tên Nguyễn Thị Phương
- Bí danh (Tên thường gọi) .....
- Ngày sinh 05.12.1973 Nam, Nữ
- Nơi sinh Phường Quang Trung Vinh Phúc
- Nguyên quán ...nt...
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
- Nghề nghiệp Làm ruộng
- Nơi làm việc Phường Tân
- Giấy CMND số 145635078
- Ngày cấp 14/7/2010 Nơi cấp .....
- Chuyển đến ngày .....
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến .....

.....

Ngày 28 tháng 6 năm 1998

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày .....

Nơi chuyển đến .....

.....

Trưởng công an.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ : Con 3

- Họ và tên Nguyễn Văn Trường
- Bí danh (Tên thường gọi) .....
- Ngày sinh 12.06.1995 Nam, Nữ
- Nơi sinh Phường Tân Phú Hưng Yên
- Nguyên quán ...nt...
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
- Nghề nghiệp .....
- Nơi làm việc .....
- Giấy CMND số 145634917
- Ngày cấp ..... Nơi cấp .....
- Chuyển đến ngày .....
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến .....

.....

Ngày 28 tháng 6 năm 1998

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày .....

Nơi chuyển đến .....

.....

Trưởng công an.....